

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 28-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Thẩm phán: Ông Trần Bá Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Diệu Thu

Ông Huỳnh Kính

Ông Dương Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Phương Trà - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2023/TLST-HS ngày 24/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2023/QĐXXST-HS ngày 07/6/2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Kim P - sinh năm: 1996 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Kim C, sinh năm: 1970 và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1970; vợ: Nguyễn Phương E, sinh năm: 2001, con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2020 và nhỏ nhất năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/4/2014, bị Công an huyện T, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với số tiền 375.000 đồng; đã nộp phạt xong ngày 18/4/2014. Ngày 26/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại Trại giam Xuân Phước – tỉnh Phú Yên; chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2018 - Đã xóa án tích. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2022 (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thanh G - Luật sư Văn phòng Luật sư Thanh Tùng thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định (Có mặt).

Địa chỉ: 51 F, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Bị hại:* Ông Trương Văn Y, sinh năm 1953 (Có mặt).

Trú tại: Thôn J, xã K, huyện T, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1970 (Có mặt).

Trú tại: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Ông Huỳnh Kim C, sinh năm: 1970 (Có mặt).

Trú tại: Thôn J, xã K, huyện T, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Đỗ Thị Kim Kh, sinh năm: 1990 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Bà Nguyễn Thị Tú N, sinh năm: 1994 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn J, xã K, huyện T, tỉnh Bình Định.

3. Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1956 (Có mặt).

4. Bà Nguyễn Thị Bảo L, sinh năm: 1989 (Vắng mặt).

5. Ông Trương Văn H, sinh năm: 1975 (Vắng mặt).

Đồng trú: Thôn J, xã K, huyện T, tỉnh Bình Định.

6. Ông Nguyễn Thành Ā, sinh năm: 1962 (Có mặt).

7. Chị Nguyễn Phương E, sinh năm: 2001 (Có mặt).

8. Bà Biện Thị Uyên O, sinh năm: 1970 (Có mặt).

9. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1970 (Vắng mặt).

Đồng trú: Thôn Q, xã W, huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 30/4/2022, Huỳnh Kim P (sinh năm 1996, trú tại Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77M3 - 5157 từ thôn Q, xã W, huyện T về nhà cha mẹ ở Thôn A, xã B, huyện T. Trên đường đi, P dừng lại trú mưa trước quán cơm “Phượng” ở tại Thôn J, xã K, huyện T. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, P dắt xe đến lều quán của ông Trương Văn Y (sinh năm 1953, trú tại Thôn J, xã K, huyện T - gần quán cơm “Phượng”) ở trước Trạm y tế xã K hỏi mua xăng nhưng không có nên P gửi xe lại tại đây và hỏi mua một gói thuốc lá, P hẹn ông Y hôm sau đến lấy xe sẽ trả tiền, rồi P đi bộ ra phía trước gọi điện cho bạn để nhờ chở về nhưng điện thoại bị chạm màn hình nên không gọi được. Sau đó, P đi vệ sinh ở gần tường rào Hợp tác xã Nông

nghiệp 1 Phước Sơn (kề lều quán của ông Y) và nhặt được một cây thước nhựa (dài khoảng 20cm, rộng khoảng 2cm) nên nảy sinh ý định dùng cây thước nhựa giả làm dao uy hiếp ông Y để chiếm đoạt tài sản (*Theo ông Y khai là P dùng dao Thái Lan để uy hiếp*). Khoảng 15 đến 20 phút sau, P quay trở lại lều quán nói với ông Y cho lấy lại xe và đưa cho ông Y giữ 01 cục sạc dự phòng điện thoại màu đen để làm tin, khi nào P đến trả tiền giữ xe và tiền mua thuốc lá sẽ lấy lại cục sạc dự phòng. Trong khi ông Y mở cửa rào lưới B40 để cho P lấy xe thì P từ phía sau dùng tay phải kê cây thước nhựa (*Ông Y khai là con dao chứ không phải cây thước nhựa*) vào cổ ông Y đe dọa bảo ông Y đưa tiền. Ông Y đưa tay trái lên chụp giàng co chụp lấy vật trong tay của P đang kê cổ của ông ném về phía khuôn viên Hợp tác xã Nông nghiệp 1 Phước Sơn và la lớn (*Theo ông Y khai là trong lúc giàng co con dao đã làm vùng cổ bên trái của ông bị xước da và lòng bàn tay trái của ông có vết cắt sắc gọn*). Thấy vậy, P đẩy ông Y ngã ngửa xuống đất, rồi ngồi đè lên người và dùng tay trái bịt miệng của ông Y, tay phải cầm cục sạc dự phòng ở cạnh đó đánh vào đầu ông Y một cái, làm cục sạc dự phòng văng ra; thấy ông Y vẫn chống cự, kêu cứu lớn tiếng nên P tiếp tục lấy một viên gạch thẻ (loại gạch cù không có lỗ) có sẵn trong lều quán đập vào đầu ông Y nhằm chiếm đoạt tài sản, làm viên gạch vỡ làm đôi. Sau đó, P thấy ông Y vẫn còn kêu la nên cầm lấy nửa viên gạch đập liên tiếp 3 đến 4 cái vào vùng đầu của ông Y cho đến khi ông Y nằm im bất động, không còn la nữa thì P mới dừng lại và thả nửa viên gạch lại tại hiện trường. Sau đó, P đi quanh lều quán tìm xăng nhưng không thấy nên đến lật sập ông Y lục ví da để trong túi quần của ông Y lấy 1.420.000 đồng (Một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng), rồi rút ví da tại hiện trường và dắt xe ra ngoài đề nổ điều khiển đi về lại nhà vợ (*Theo P khai là sau khi lấy tiền của ông Y xong thì P tìm lấy lại cây thước nhựa rơi gần đó và trên đường đi về nhà vợ đã vứt cây thước nhựa tại đoạn gần cầu Mỹ Cang thuộc xã K, huyện T vì sợ để lại dấu vân tay*). Sau khi P bỏ đi khỏi hiện trường, ông Y tỉnh lại đi vào Trạm y tế xã K kêu cứu và được nhân viên Trạm y tế xã sơ cứu, rồi liên lạc với gia đình đưa ông Y đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cấp cứu, điều trị tại từ ngày 30/4/2022 đến 16/5/2022 xuất viện. Sau đó, ông Y tiếp tục đến Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh điều trị từ ngày 26/5/2022 đến ngày 28/6/2022 xuất viện. Số tiền chiếm đoạt được, P sử dụng mua card điện thoại nạp tài khoản chơi game online và tiêu xài hết. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm con dao Thái Lan, cây thước nhựa nhưng không thu giữ được.

Trong quá trình điều tra, Huỳnh Kim P khai đã nhặt được cây thước nhựa (lúc đi vệ sinh) và sử dụng cây thước nhựa này kê cổ uy hiếp ông Trương Văn Y để cướp tài sản và sau khi gây án P tìm lại cây thước để vứt chỗ khác vì sợ để lại dấu vân tay, nhưng theo ông Y xác định là P dùng 01 con dao (loại dao Thái Lan, cán vàng) kê cổ ông để buộc đưa tiền và trong lúc giàng co ông đã giật con dao nên đã làm xước da ở vùng cổ phải và đứt da lòng bàn tay trái của ông. Xét thấy lời khai của ông Y và kết quả xem xét dấu vết trên thân thể của ông Y được ghi nhận tại vùng cổ phải, lòng bàn tay trái có vết rách da sắc gọn là phù hợp với nhau nên có cơ sở khẳng định P đã dùng dao kê cổ uy hiếp ông Y để chiếm đoạt tiền; việc P khai đã sử dụng cây thước và vứt cây thước nhựa đi vì sợ để lại dấu

vân tay là không phù hợp với dấu vết để lại trên người bị hại; đồng thời, theo lời khai của P thì có nhiều tình tiết không phù hợp với diễn biến vụ việc xảy ra như: do xe hết xăng nên vào quán ông Y để mua xăng nhưng sau khi gây án P lại điều khiển được xe về lại nhà vợ ngủ cách nơi gây án khoảng 08km dù không đổ được xăng. Điều đó cho thấy P khai báo quanh co, che giấu việc thực hiện hành vi phạm tội cướp tài sản của mình, do đó việc khai nại của P là không phù hợp và không có cơ sở nên không được xem xét.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 206/2022/PY-TgT ngày 05/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận đối với thương tích của ông Trương Văn Y như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phức tạp vùng trán-thái dương phải, không yếu liệt, không tổn thương sọ, nội sọ, gãy cung tiếp gò má phải đã phẫu thuật xử lý vết thương bằng tạo vạt da gần kề có cuống mạch che phủ vùng khuyết da, cầm máu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định ngày 30/4/2022 đến ngày 26/5/2022 bị hoại tử vạt da đầu phẫu thuật tại Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh:

+ Lần 1: Cắt lọc tổ chức hoại tử toàn lớp lộ sọ đỉnh-thái dương phải.

+ Lần 2: Cắt lọc mô hoại tử, giả mạc lộ xương sườn vùng xương đỉnh, xương thái dương phải đến khi chảy máu, băng ép, nhũ mô.

+ Lần 3: Ghép da tự thân.

Hiện vùng trán trái đến thái dương phải để sẹo khuyết da, mô dưới da diện tích S#01%. Điện não đồ biến đổi nhẹ; có sẹo mặt trước 1/3 trên-giữa đùi trái S#02%.

- Vết thương đuôi mày phải đã điều trị. Hiện không có dấu vết và di chứng.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **26%** (Hai mươi sáu phần trăm) (BL số: 135).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về AND số 325 ngày 02/8/2022 của Viện Pháp y quốc gia kết luận như sau:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu gửi giám định ký hiệu M01A, M01B, M02, M03A, M03B, M03C, M04, M05, M06, M07A, M07B, M08A, M11: Dương tính.

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu M08B, M09A, M09B, M10: Âm tính.

- ADN thu từ các mẫu gửi giám định ký hiệu M01A, M01B, M02, M03A, M03B, M03C, M04, M05, M06, M07A, M07B, M08A, M09A, M11 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Trương Văn Y và không trùng khớp với ADN của Huỳnh Kim P trên các locus STR đã so sánh.

- ADN thu từ các mẫu gửi giám định ký hiệu M09B, M10 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Huỳnh Kim P và không trùng khớp với ADN của Trương Văn Y trên các locus STR đã so sánh.

- Không thu được dữ liệu ADN đầy đủ từ mẫu gửi giám định ký hiệu M08B trên các locus STR đã phân tích nên không thể so sánh với ADN của Trương Văn Y và Huỳnh Kim P.

*** Về vật chứng vụ án:** Cơ quan điều tra thu giữ:

- Chất màu nâu tại vị trí số 1: 2 mẫu.
- Tờ tiền 10.000 đồng (vị trí số 2).
- 01 (một) cục gạch (loại gạch cù) kích thước (11,5x10x5)cm dính nhiều chất màu nâu, có một đầu bị bể là vết mới (vị trí số 3).
- 01 (một) cục gạch (loại gạch cù) kích thước (10,7x10x5)cm dính nhiều chất màu nâu, có một đầu bị bể là vết mới (vị trí số 4).
- Chất màu nâu tại trụ 2 của hàng trụ giữa (vị trí số 5).
- 01 (một) vồng dù dài 2,8m (vị trí số 6).
- Bì ni lon màu đen, bì ni lon màu trắng bên trong đựng bao thuốc lá điều, 01 cục xà bần kích thước (10x5)cm, 01 hộp carton kích thước (11x07)cm dưới vồng;
- Chất màu nâu nhỏ giọt trên hành lang Trạm y tế.
- Chất màu nâu tại cửa phòng hấp – sấy (vị trí số 8).
- 01 (một) ví da màu nâu đen có in chìm dòng chữ ở mặt trong ví “CLASSIC LEATHER”. Trong ví có 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng (Hai nghìn đồng). Ví đã qua sử dụng.
- 01 (một) sạc dự phòng vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng, trên vỏ có bám dính chất màu nâu đỏ.
- 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh có bám dính chất màu nâu đỏ.
- 01 (một) chiếc quần jean ống dài màu đen xanh, thắt lưng bên trái dính kèm thông tin DENIM size 30, ống quần bên phải có bám dính chất màu nâu.
- 01 (một) áo sơ mi nam màu nâu đỏ, mặt trong cổ áo có hiệu “Kadiweilong” chữ hiệu màu vàng trên nền vải đen, KT (6x1,5)cm và chữ “L” màu trắng. Áo có 6 (sáu) khuy dạng nút bấm phía trước. Mặt trước tay áo bên phải đoạn cổ tay áo có vết xây xước mòn vải áo kích thước (10x10)cm tại đoạn cổ tay áo, mặt sau ống tay áo bên phải đoạn cổ tay bám chất màu đỏ cam kích thước (7x5)cm.
- 01 (một) chiếc quần jean màu xám đen mặt trong lưng quần có hiệu màu đen trên có dòng chữ “DOLCE&GABBANA® MADE IN ITALY” mặt trước đoạn giữa quần bị bạc màu trắng xước.

(Toàn bộ những vật chứng trên đựng trong 01 (một) thùng giấy được niêm phong, có ghi V325-22, đóng dấu của Viện Pháp y quốc gia).

- 01 ly thủy tinh cao 5,5cm, đường kính 5cm; 01 ly thủy tinh cao 14cm, đường kính 7cm và bình trà trên bàn sắt vồng.

- 01 (một) đôi dép lười, quai bằng vải sợi màu đen (loại 2 quai), trên quai dép có sơn hình màu vàng tam giác; đáy dép bằng cao su màu đen, mặt trên bằng cao su màu xanh; chiếc bên trái bị đứt quai bên phải. Mặt trên có in dòng chữ “FENDI ROMA”.

- 01 (một) điện thoại di động, vỏ nhựa màu vàng đồng trên lưng có in chìm dòng chữ VIVO, đã qua sử dụng. Kiểm tra thông tin ghi nhận: Model number Vivo Y67; Imei1: 866848037729881; Imei2: 866848037729873; CMIIT ID 2016CP5974 (Điện thoại không còn sử dụng được do chạm màn hình).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HALIM màu xanh, gắn biển kiểm soát 77M3 – 5157, số khung 00328038884, số máy 100-004484, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, cốp xe không có tài sản.

- 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 77M3 – 5157, họ tên chủ xe: Trần Nhật – 1958, nơi ĐKNK thường trú: 192B Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, nhãn hiệu HALIM, màu sơn: Ghi – xanh, số máy: 100-004484, đăng ký ngày 06/01/2004.

*** Về dân sự:** Bị hại Trương Văn Y thống kê chi phí điều trị do sức khỏe bị xâm hại là: 43.158.917 đồng (trong đó có hóa đơn chứng từ 15.683.917 đồng); tiền yêu cầu bồi thường tổn hại sức khỏe là: 45.000.000 đồng; tiền ngày công lao động của bị hại và người nuôi dưỡng là: 24.000.000 đồng và số tiền bị chiếm đoạt là 1.420.000 đồng. Tổng cộng: 113.578.917 (Một trăm mười ba triệu, năm trăm Y mươi tám nghìn, chín trăm mười Y) đồng. Hiện gia đình bị cáo Huỳnh Kim P đã bồi thường cho bị hại số tiền: 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại Trương Văn Y yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu) đồng.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSBD-P2 ngày 17/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm e khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Kim P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Kim P về tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản” và áp dụng điểm e khoản 1 Điều 123 và điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Kim P từ 10 đến 12 năm tù về tội “Giết người”; từ 07 đến 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật

Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 17 năm đến 20 năm tù.

Về phần dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thiệt hại cho ông Trương Văn Y với số tiền 100.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án không có giá trị.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị D 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HALIM màu xanh, gắn biển kiểm soát 77M3 – 5157, số khung 00328038884, số máy 100-004484, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, cốp xe không có tài sản và 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 77M3 – 5157.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Kim P 01 (một) điện thoại di động, vỏ nhựa màu vàng đồng trên lưng có in chìm dòng chữ VIVO, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Luật sư Phạm Thanh G đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo Huỳnh Kim P: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, thiệt hại gây ra cho bị hại không lớn. Tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 100.000.000 đồng nên được bị hại là ông Trương Văn Y xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 năm tù về tội “Giết người”; từ 05 đến 07 năm về tội “Cướp tài sản”. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 13 năm đến 17 năm tù. Về phần dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Huỳnh Kim P bồi thường thiệt hại cho ông Trương Văn Y với số tiền 100.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 01 giờ ngày 30/4/2022, lợi dụng việc ông Trương Văn Y lớn tuổi ở nhà một mình nên Huỳnh Kim P giả vờ hết xăng để vào nhà ông Y dùng dao đe dọa, uy hiếp để buộc ông Y phải đưa tiền. Khi ông Y chống cự, P liền dùng cục gạch dự phòng đánh vào đầu ông Y một cái, làm cục gạch dự phòng vỡ ra; P tiếp tục dùng một viên gạch thả vào đầu ông Y liên tiếp 3 đến 4 cái vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể nạn nhân nhằm chiếm đoạt tài sản. Khi ông Y nằm im bất động, P đến lật sấp ông Y lục ví da để trong túi quần của ông Y lấy 1.420.000 đồng (Một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng). Hành vi dùng hung khí nguy hiểm đe dọa và đánh vào đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại nhằm tước đoạt mạng sống của bị hại để chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên nạn nhân ông Trương Văn Y may mắn thoát chết và chỉ bị thương tích với tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên là 26% là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” với tình tiết định khung “Giết người mà liền trước đó hoặc ngay sau đó lại thực hiện một tội phạm rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và tội “Cướp tài sản” với tình tiết “sử dụng phương tiện nguy hiểm khác” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, như Bản cáo trạng số 37/CT-VKSBD-P1 ngày 17/04/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau và bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn kết án 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của bị hại, đồng thời làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, nhằm để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả 20.000.000 đồng cho bị hại nên được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hành vi giết người đã hoàn thành nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra nên bị cáo phạm tội chưa đạt và được áp dụng thêm khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức khởi

điểm của khung hình phạt đối với tội “Giết người” cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Văn Y yêu cầu bị cáo Huỳnh Kim P bồi thường thiệt hại cho bị hại 100.000.000 đồng, được trừ 20.000.000 đồng gia đình bị cáo bồi thường trước. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 80.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa các bên theo quy định tại các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự.

[7] Phân xử lý vật chứng:

- Chất màu nâu tại vị trí số 1: 2 mẫu; Tờ tiền 10.000 đồng (vị trí số 2); 01 (một) cục gạch (loại gạch cù) kích thước (11,5x10x5)cm dính nhiều chất màu nâu, có một đầu bị bể là vết mới (vị trí số 3); 01 (một) cục gạch (loại gạch cù) kích thước (10,7x10x5)cm dính nhiều chất màu nâu, có một đầu bị bể là vết mới (vị trí số 4); Chất màu nâu tại trụ 2 của hàng trụ giữa (vị trí số 5); 01 (một) vớng dài 2,8m (vị trí số 6); Bì ni lon màu đen, bì ni lon màu trắng bên trong đựng bao thuốc lá điếu, 01 cục xà bần kích thước (10x5)cm, 01 hộp carton kích thước (11x07)cm dưới vớng; Chất màu nâu nhỏ giọt trên hành lang Trạm y tế; Chất màu nâu tại cửa phòng hấp – sấy (vị trí số 8); 01 (một) ví da màu nâu đen có in chìm dòng chữ ở mặt trong ví “CLASSIC LEATHER”. Trong ví có 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng (Hai nghìn đồng). Ví đã qua sử dụng; 01 (một) sạp dự phòng vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng, trên vỏ có bám dính chất màu nâu đỏ; 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh có bám dính chất màu nâu đỏ; 01 (một) chiếc quần jean ống dài màu đen xanh, thắt lưng bên trái dính kèm thông tin DENIM size 30, ống quần bên phải có bám dính chất màu nâu; 01 (một) áo sơ mi nam màu nâu đỏ, mặt trong cổ áo có hiệu “Kadiweilong” chữ hiệu màu vàng trên nền vải đen, KT (6x1,5)cm và chữ “L” màu trắng. Áo có 6 (sáu) khuy dạng nút bấm phía trước. Mặt trước tay áo bên phải đoạn cổ tay áo có vết xây xước mòn vải áo kích thước (10x10)cm tại đoạn cổ tay áo, mặt sau ống tay áo bên phải đoạn cổ tay bấm chất màu đỏ cam kích thước (7x5)cm; 01 (một) chiếc quần jean màu xám đen mặt trong lưng quần có hiệu màu đen trên có dòng chữ “DOLCE&GABBANA® MADE IN ITALY” mặt trước đoạn giữa quần bị bạc màu trầy xước (Toàn bộ những vật chứng trên đựng trong 01 (một) thùng giấy được niêm phong, có ghi V325-22, đóng dấu của Viện Pháp y quốc gia); 01 ly thủy tinh cao 5,5cm, đường kính 5cm; 01 ly thủy tinh cao 14cm, đường kính 7cm và bình trà trên bàn sát vớng; 01 (một) đôi dép lười, quai bằng vải sợi màu đen (loại 2 quai), trên quai dép có sơn hình màu vàng tam giác; đáy dép bằng cao su màu đen, mặt trên bằng cao su màu xanh; chiếc bên trái bị đứt quai bên phải. Mặt trên có in dòng chữ “FENDI ROMA” là vật chứng của vụ án không có giá trị nên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động, vỏ nhựa màu vàng đồng trên lưng có in chìm dòng chữ VIVO, đã qua sử dụng. Kiểm tra thông tin ghi nhận: Model nubur Vivo Y67; Imei1: 866848037729881; Imei2:

866848037729873; CMIIT ID 2016CP5974 (Điện thoại không còn sử dụng được do chạm màn hình) là tài sản của bị cáo nên theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Huỳnh Kim P.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HALIM màu xanh, gắn biển kiểm soát 77M3 – 5157, số khung VHMPCG00328038884, số máy MCT100-004484, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, cốp xe không có tài sản và 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 77M3 – 5157, họ tên chủ xe: Trần Nhật – 1958, nơi ĐKNK thường trú: 192B Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, nhãn hiệu HALIM, màu sơn: Ghi – xanh, số máy: 100-004484, đăng ký ngày 06/01/2004 là tài sản của bà Nguyễn Thị D nên theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bà D.

[8] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Kim P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Huỳnh Kim P từ 10 đến 12 năm tù về tội “Giết người”; từ 07 đến 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt cho cả hai tội từ 17 năm đến 20 năm tù phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[10] Luật sư Phạm Thanh G đưa ra luận cứ bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 năm tù về tội “Giết người”; từ 05 đến 07 năm về tội “Cướp tài sản” là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57; điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim P phạm tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Kim P 08 (Tám) năm tù về tội “Giết người”, 07 (Y) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/5/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Huỳnh Kim P bồi thường thiệt hại cho ông Trương Văn Y với số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng. Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại 20.000.000 đồng. Bị cáo Huỳnh Kim P còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại ông Trương Văn Y số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Chất màu nâu tại vị trí số 1: 2 mẫu.
- Tờ tiền 10.000 đồng (vị trí số 2).
- 01 (một) cục gạch (loại gạch cù) kích thước (11,5x10x5)cm dính nhiều chất màu nâu, có một đầu bị bể là vết mới (vị trí số 3).
- 01 (một) cục gạch (loại gạch cù) kích thước (10,7x10x5)cm dính nhiều chất màu nâu, có một đầu bị bể là vết mới (vị trí số 4).
- Chất màu nâu tại trụ 2 của hàng trụ giữa (vị trí số 5).
- 01 (một) vũng dũ dài 2,8m (vị trí số 6).
- Bì ni lon màu đen, bì ni lon màu trắng bên trong đựng bao thuốc lá điếu, 01 cục xà bần kích thước (10x5)cm, 01 hộp carton kích thước (11x07)cm dưới vũng;
- Chất màu nâu nhỏ giọt trên hành lang Trạm y tế.
- Chất màu nâu tại cửa phòng hấp – sấy (vị trí số 8).
- 01 (một) ví da màu nâu đen có in chìm dòng chữ ở mặt trong ví “CLASSIC LEATHER”. Trong ví có 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng (Hai nghìn đồng). Ví đã qua sử dụng.
- 01 (một) sạc dự phòng vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng, trên vỏ có bám dính chất màu nâu đỏ.
- 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh có bám dính chất màu nâu đỏ.
- 01 (một) chiếc quần jean ống dài màu đen xanh, thắt lưng bên trái dính kèm thông tin DENIM size 30, ống quần bên phải có bám dính chất màu nâu.

- 01 (một) áo sơ mi nam màu nâu đỏ, mặt trong cổ áo có hiệu “Kadiweilong” chữ hiệu màu vàng trên nền vải đen, KT (6x1,5)cm và chữ “L” màu trắng. Áo có 6 (sáu) khuy dạng nút bấm phía trước. Mặt trước tay áo bên phải đoạn cổ tay áo có vết xây xát mòn vải áo kích thước (10x10)cm tại đoạn cổ tay áo, mặt sau ống tay áo bên phải đoạn cổ tay bấm chất màu đỏ cam kích thước (7x5)cm.

- 01 (một) chiếc quần jean màu xám đen mặt trong lưng quần có hiệu màu đen trên có dòng chữ “DOLCE&GABBANA® MADE IN ITALY” mặt trước đoạn giữa quần bị bạc màu trắng xước.

(Toàn bộ những vật chứng trên đựng trong 01 (một) thùng giấy được niêm phong, có ghi V325-22, đóng dấu của Viện Pháp y quốc gia).

- 01 ly thủy tinh cao 5,5cm, đường kính 5cm; 01 ly thủy tinh cao 14cm, đường kính 7cm và bình trà trên bàn sắt võng.

- 01 (một) đôi dép lười, quai bằng vải sợi màu đen (loại 2 quai), trên quai dép có sơn hình màu vàng tam giác; đáy dép bằng cao su màu đen, mặt trên bằng cao su màu xanh; chiếc bên trái bị đứt quai bên phải. Mặt trên có in dòng chữ “FENDI ROMA”.

4.2. Trả lại cho bị cáo Huỳnh Kim P 01 (một) điện thoại di động, vỏ nhựa màu vàng đồng trên lưng có in chìm dòng chữ VIVO, đã qua sử dụng Kiểm tra thông tin ghi nhận: Model nubur Vivo Y67; Imei1: 866848037729881; Imei2: 866848037729873; CMIIT ID 2016CP5974 (Điện thoại không còn sử dụng được do chạm màn hình).

4.3. Trả lại cho bà Nguyễn Thị D 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HALIM màu xanh, gắn biển kiểm soát 77M3 – 5157, số khung VHMPG00328038884, số máy MCT100-004484, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, cốp xe không có tài sản và 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 77M3 – 5157, họ tên chủ xe: Trần Nhật – 1958, nơi ĐKNK thường trú: 192B Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, nhãn hiệu HALIM, màu sơn: Ghi – xanh, số máy: 100-004484, đăng ký ngày 06/01/2004.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

5. Về án phí:

5.1. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Kim P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5.2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Kim P phải chịu 4.000.000 (Bốn triệu) đồng.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

6.1. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với

các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự (2015) tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

6.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài Xuân